TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LINH** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HSST
Ngày 10/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Minh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Thái;
Bà Võ Thị Thúy.

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Văn Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Lệ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST - HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 4 năm 2022, đối với:

Bị cáo:

Lê Phi H, sinh ngày 20/3/1997, tại huyện V, tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Q; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Hải T, sinh năm: 1967 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1971; vợ, con chưa có;

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 08/3/2021, bị Công an tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 5.000.000 đồng về hành vi đăng tải bài viết có nội dung nói xấu, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác (đã thi hành).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: *"Cấm đi khỏi nơi cư trú",* có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Hữu P, sinh năm 1991; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Q, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28/01/2022, Lê Phi H điều khiển xe ô tô BKS 74C - 092.92 (xe của anh Lê Hữu P) để chở cát lên huyện C, tỉnh Q. Sau khi đổ cát xong, H điều khiển xe về đến Cây xăng dầu ở Ngã ba thị trấn C, thì có một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) đứng

bên đường vẫy xe. Thấy vậy, H dừng xe, hỏi có việc gì, thì người đàn ông hỏi H: *"Có ra H, V không?"*; H trả lời: *"Có"*; người đó nói tiếp: *"Anh có ít pháo, chở ra V anh với hết mấy tiền cước anh trả"*. H hỏi lại: *"Pháo gì?"*; người đó trả lời: *"Pháo hoa nổ và pháo bi"*. H hỏi tiếp số lượng bao nhiêu? người đó nói: *"09 hộp pháo hoa nổ và 04 bao pháo bi"*. Nghe vậy, H nói: *"Tiền cước một triệu"*. Sau khi người đó đồng ý; H hỏi về việc ai nhận hàng? địa điểm nhận hàng? người đó trả lời: *"Cho anh xin số điện thoại, khi về đến H sẽ có người liên lạc để nhận hàng và thanh toán cước cho em"*. H đồng ý, người này lấy số pháo gói sẵn để ở bên đường, bao gồm: 01 thùng cát tông, 02 bao ni lon màu đen và 01 bao lác màu trắng đưa cho H. H để số pháo trên ở phía sau ghế ngồi của phụ xe, rồi tiếp tục điều khiển xe chạy theo đường H ra Quốc lộ 1A, hướng thị trấn H, khi đến đoạn đường trước trụ sở Công an huyện V, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện và bắt quả tang thu giữ 09 hộp giấy, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn, được nối dây với nhau, bên ngoài hộp có hoa văn nhiều màu sắc, có chữ "CHONG KOL", ký hiệu C0834 (sau đó được niêm phong trong 01 bao lác màu vàng có ký hiệu P1); 03 bao ni lon, bên trong mỗi bao có 100 khối hình cầu nhiều màu sắc, trên mỗi khối có gắn dây dài 02 cm, đường kính mỗi khối 03cm và 01 bao ni lon, bên trong có 86 khối hình cầu có nhiều màu sắc, trên mỗi khối có gắn dây dài 02 cm, đường kính mỗi khối 03cm, tổng cộng là 386 khối hình cầu (sau đó được niêm phong trong 01 bao lác màu vàng có ký hiệu P2).

H khai nhận: 09 hộp giấy, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn là pháo hoa nổ và 386 khối hình cầu là pháo nổ. Bị cáo vận chuyển để lấy tiền phí vận chuyển.

Bản kết luận giám định số: 177/KLGĐ-PC09 ngày 30/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: "*1. Mẫu vật được niêm phong trong 01(một) bao lác màu vàng có ký hiệu P1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng: 12,3kg 2. Mẫu vật được niêm phong trong 01 (một) bao lác màu vàng có ký hiệu P2 gửi đến giám định là pháo nổ. Khối lượng: 2,026kg"*.

Tài liệu, đồ vật, vật chứng đã thu giữ và trả lại:

- 08 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu C0834, khối lượng 11kg và 2kg pháo nổ còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định được đóng gói, niêm phong (có đặc điểm theo biên bản giao nhận lại đối tượng giám định). Hiện tạm giữ tại Kho vật chứng Công an huyện Vĩnh Linh.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 7370175 cấp ngày 07/5/2021; 01 xe ô tô nhãn hiệu TRUONG GIANG, biển kiểm soát 74C- 092.92 của anh Lê Hữu P, đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động Iphone 6s, màu vàng của bị cáo Lê Phi H chưa sử dụng vào mục đích phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKS-VL ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, đã truy tố bị cáo Lê Phi H, về tội: *"Vận chuyển hàng cấm",* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Phi H, phạm tội: *"Vận chuyển hàng cấm";*

Xử phạt tiền bị cáo Lê Phi H: Từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý tài liệu, đồ vật, vật chứng:

Đối với số pháo hoa nổ và pháo nổ còn lại sau giám định, là đồ vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 7370175 cấp ngày 07/5/2021, 01 xe ô tô nhãn hiệu TRUONG GIANG, biển kiểm soát 74C- 092.92, của anh Lê Hữu P, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng anh P không biết; 01 điện thoại di động Iphone 6s, màu vàng của bị cáo Lê Phi H không sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nay, bị cáo và anh P đều không có ý kiến gì nên đề nghị không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về các vấn đề khác: Người đàn ông bị cáo khai thuê bị cáo vận chuyển pháo cho bị cáo tại Ngã ba cây xăng thị trấn C, huyện C, quá trình điều tra không xác định tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên chưa có căn cứ xử lý. Vì vậy, đề nghị không xét trong vụ án này.

Bị cáo Lê Phi H: Đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố là đúng; đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định; lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Lê Phi H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Ngày 28/01/2022, H đã có hành vi vận chuyển trái phép 14,326 kg pháo nổ (trong đó có: 12,3 kg pháo hoa nổ) từ Ngã ba cây xăng thị trấn C, huyện C về thị trấn H, huyện V để lấy tiền phí vận chuyển, khi đến đoạn đường Quốc lộ 1A trước cổng trụ sở Công an huyện V, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện và bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Lê Phi H, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Vận chuyển hàng cấm"*, với tình tiết định khung: *"Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40*

kilôgam", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới những quy định của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại và xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại vật liệu nổ; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nhất là trong các dịp lễ, tết. Vì vậy, cần phải xử lý thỏa đáng, tương xứng với hành vi để răn đe đối với bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo:

Vận chuyển khối lượng pháo ở mức thấp trong định lượng của định khung hình phạt;

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát để đưa ra hình phạt tiền trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo là đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra trong vụ án này, còn có người đàn ông bị cáo khai thuê bị cáo vận chuyển pháo cho bị cáo tại Ngã ba cây xăng thị trấn C, huyện C, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên chưa có căn cứ xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xét trong vụ án này.

[4]. Về xử lý tài liệu, đồ vật, vật chứng:

Đối với số pháo hoa nổ và pháo nổ còn lại sau giám định, là đồ vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 7370175 cấp ngày 07/5/2021, 01 xe ô tô nhãn hiệu TRUONG GIANG, biển kiểm soát 74C - 092.92, của anh Lê Hữu P, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng anh P không biết; 01 điện thoại di động Iphone 6s, màu vàng của bị cáo Lê Phi H không sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nay, bị cáo và anh P đều không có ý kiến gì nên không xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn:

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 14/2022/HSST - LCĐKNCT ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, còn dưới 45 ngày. Vì vậy, cần thiết phải ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú mới đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Phi H, phạm tội: *"Vận chuyển hàng cấm";*

Xử phạt tiền bị cáo Lê Phi H: 60.000.000 *(sáu mươi triệu)* đồng.

[2]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 *(một)* thùng giấy, ký hiệu M1 bên trong có chứa pháo hoa nổ và 01 *(một)* thùng giấy, ký hiệu M2 bên trong có chứa pháo nổ còn lại sau giám định, trên các thùng có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị *(hiện đang có tại Công an huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị).*

[3]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Lê Phi H phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CQĐT CA H.Vĩnh Linh;
- CC THADS H.Vĩnh Linh;
- TAND T.Quảng Trị;
- VKSND T.Quảng Trị;
- Sở Tư pháp T.Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Đức Minh